

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

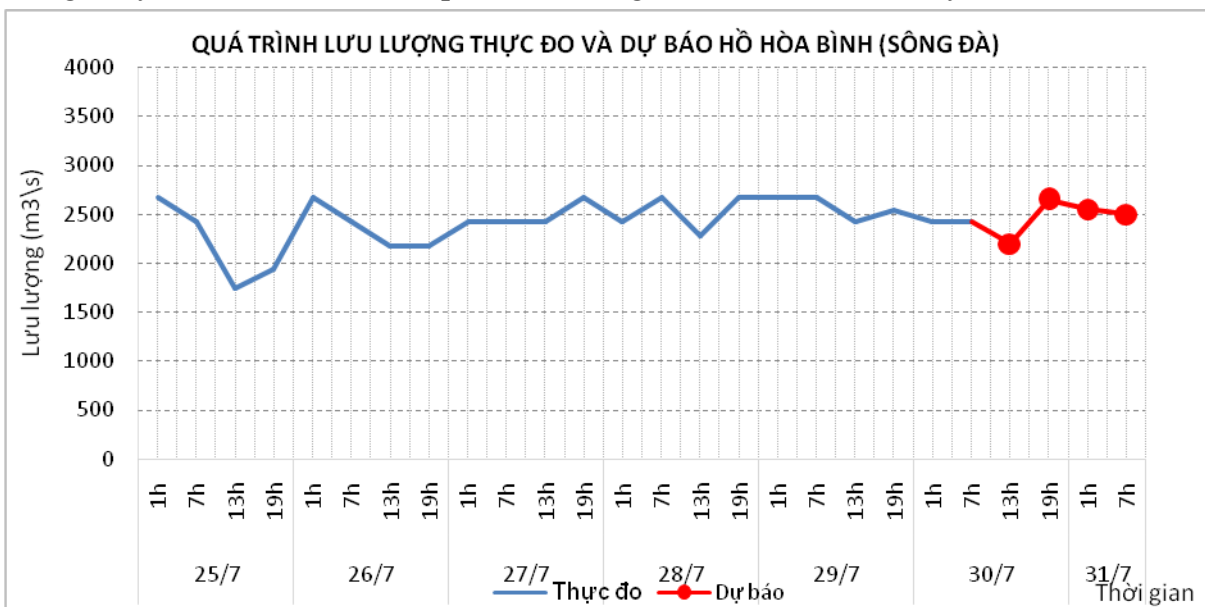
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

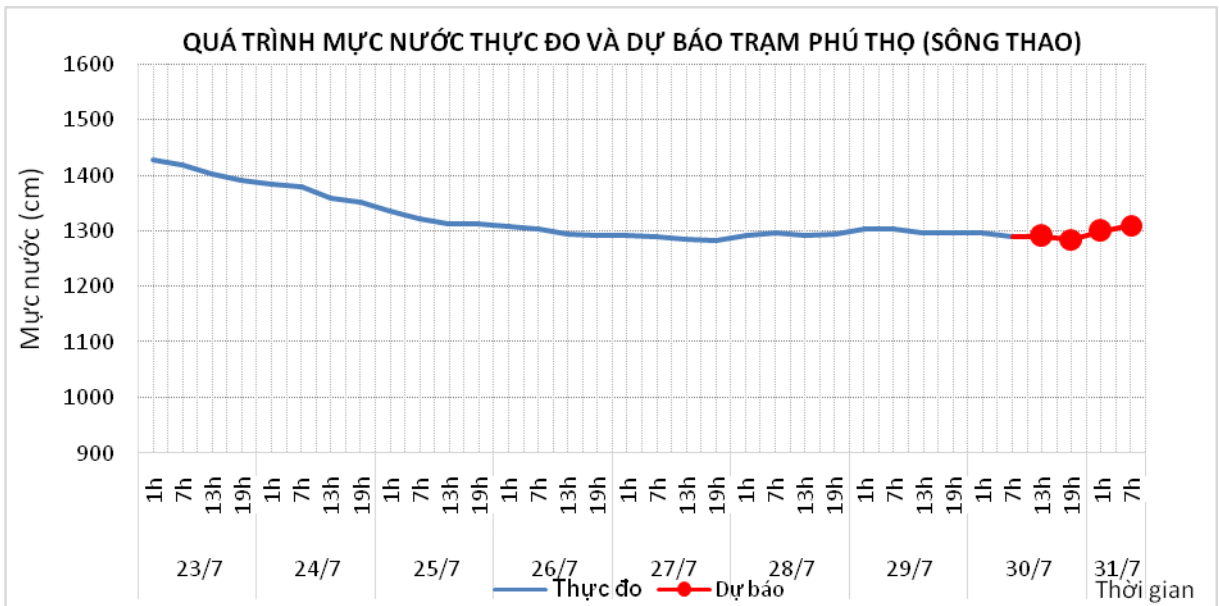
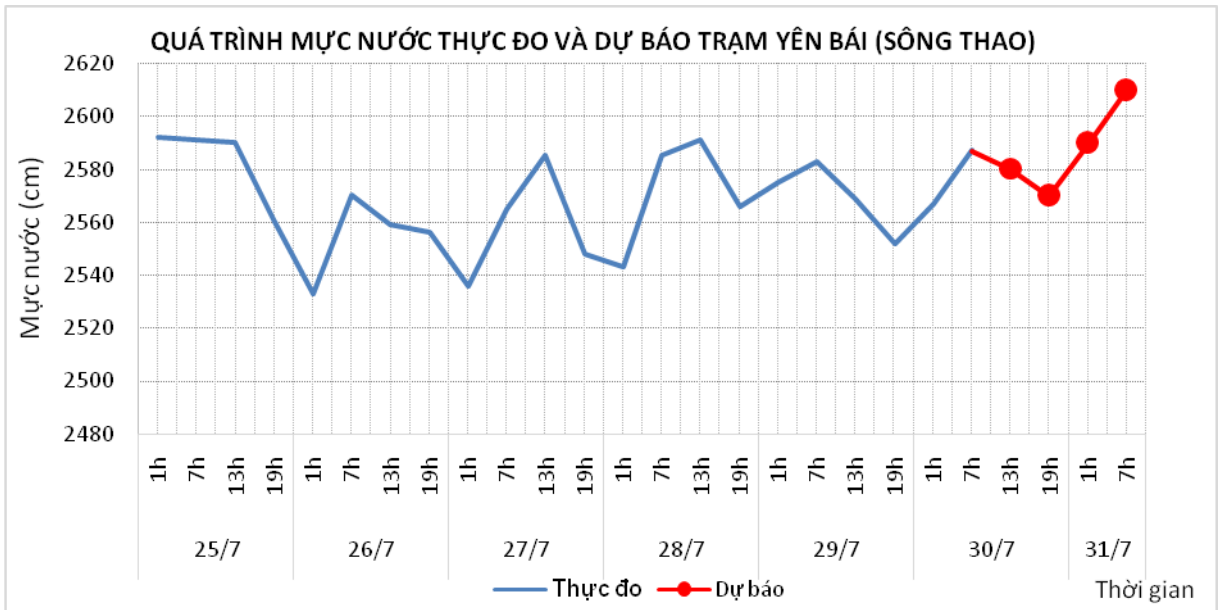
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thao sẽ lên.



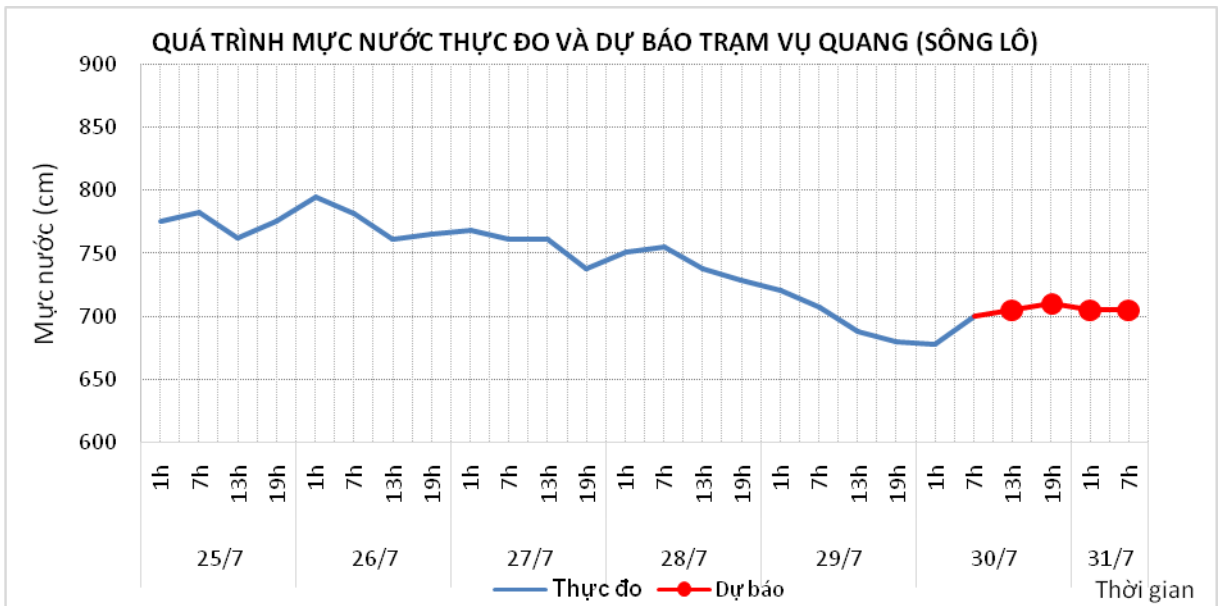
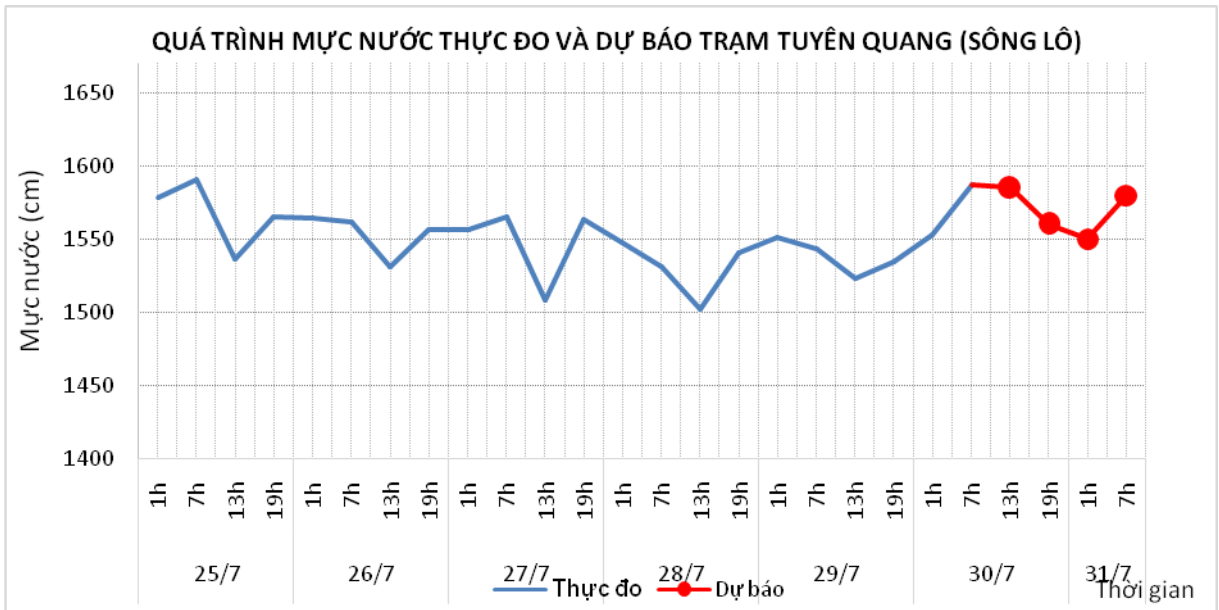
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.



3. Khu vực Đông Bắc

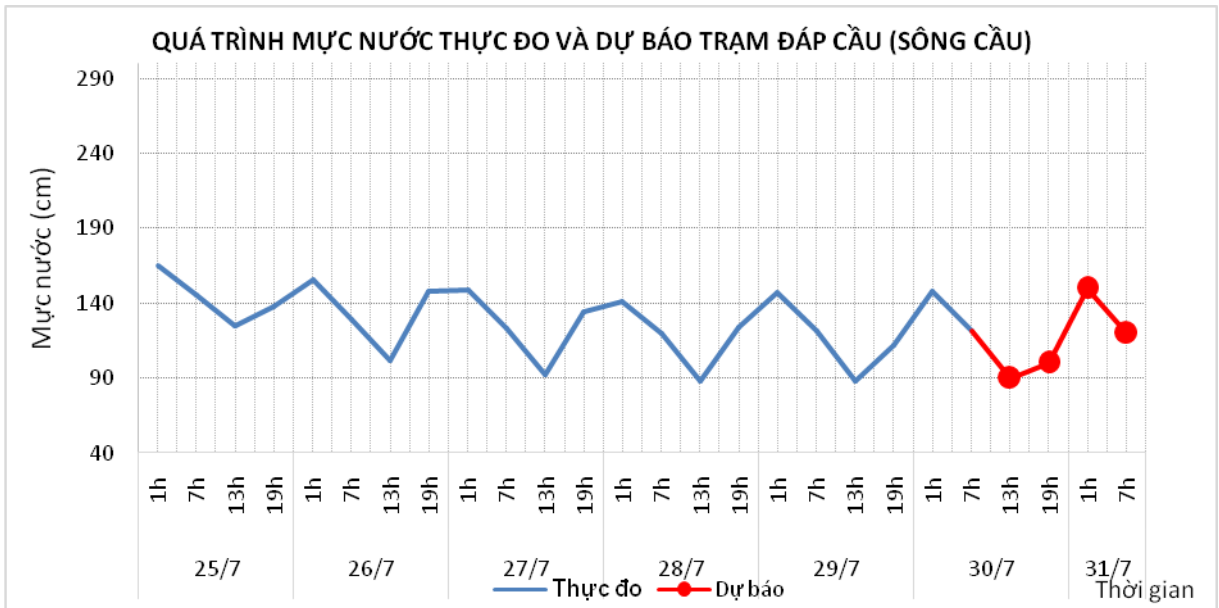
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng thủy triều.



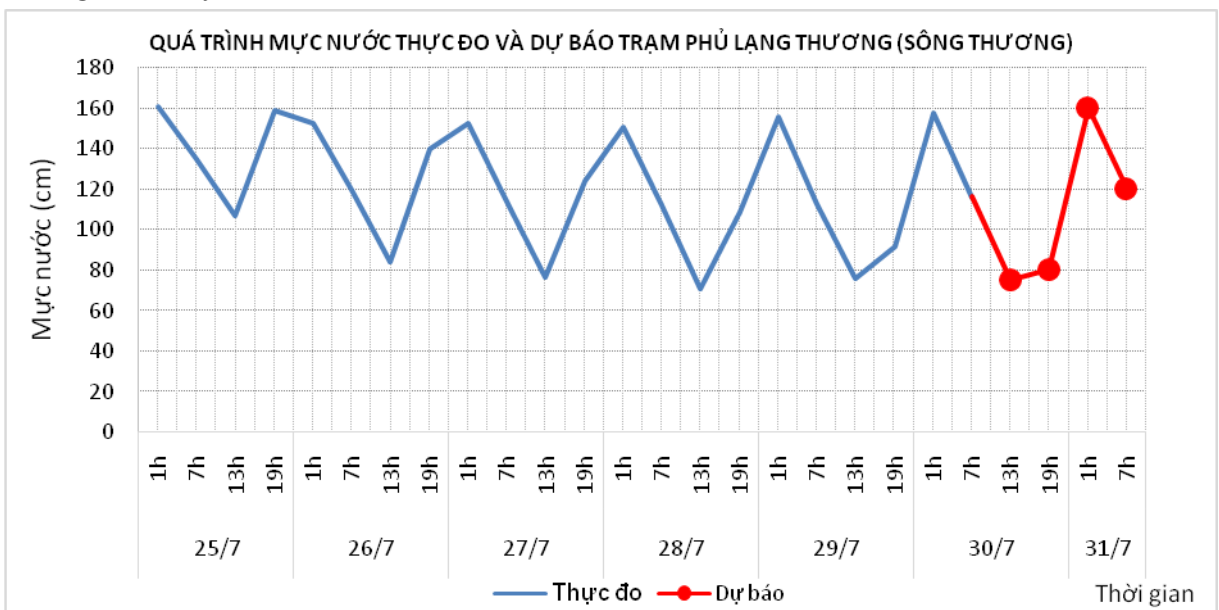
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



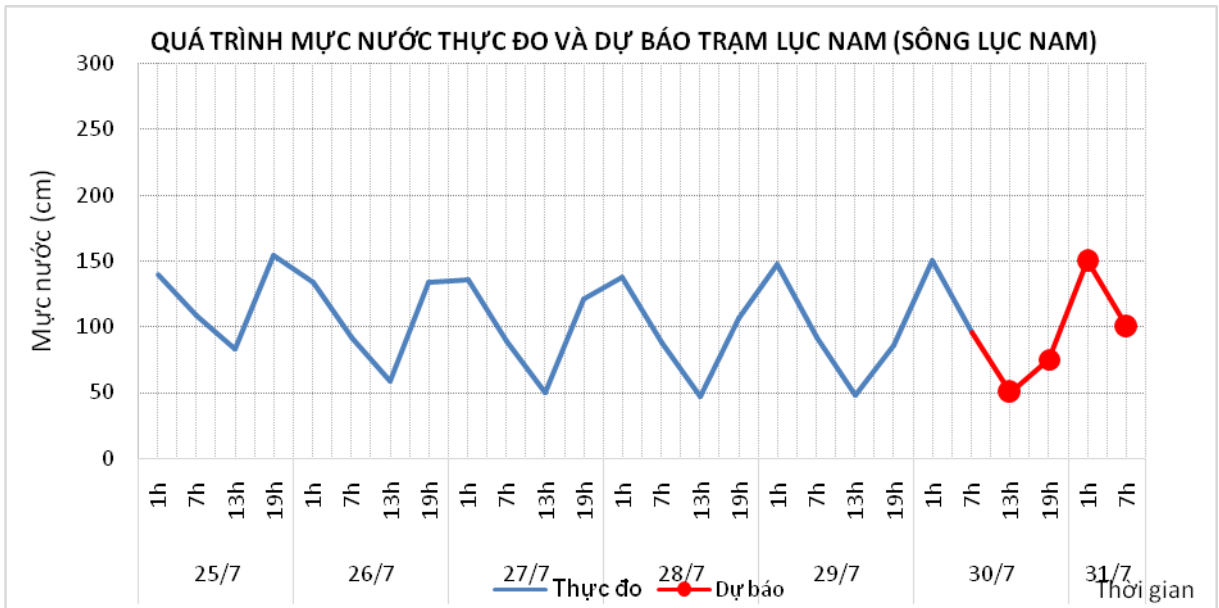
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

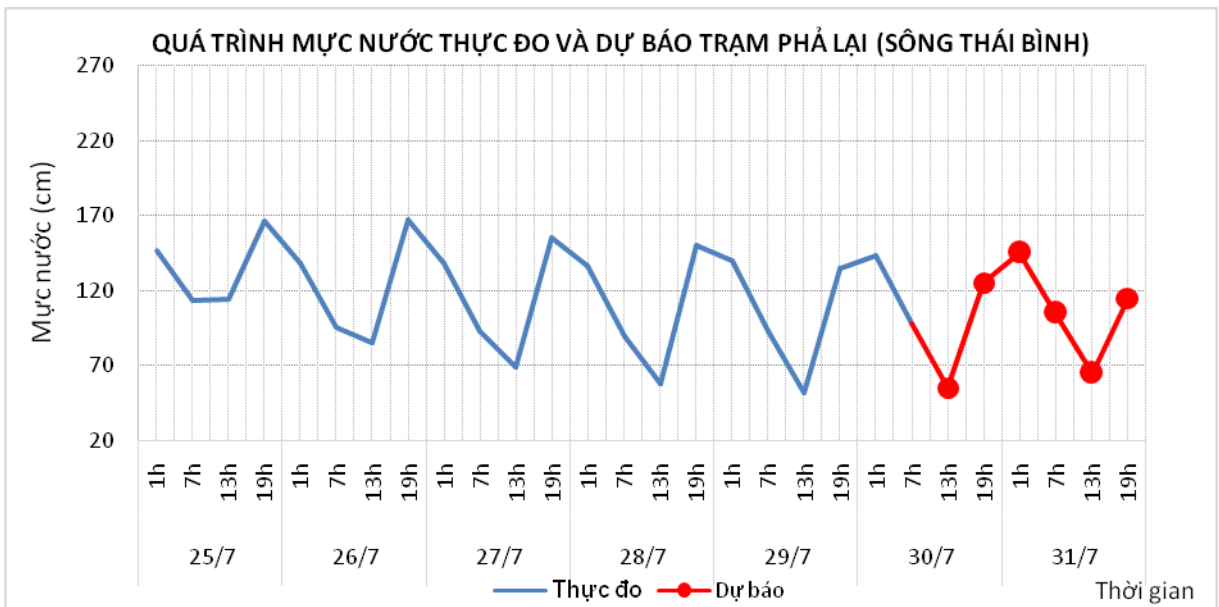
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và dao động theo thủy triều. Lúc 7h/30/7, mức nước tại trạm Phả Lại là 0,98m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo thủy triều. Đến 19h/31/7, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,15m



4.2. Lưu vực sông Hồng

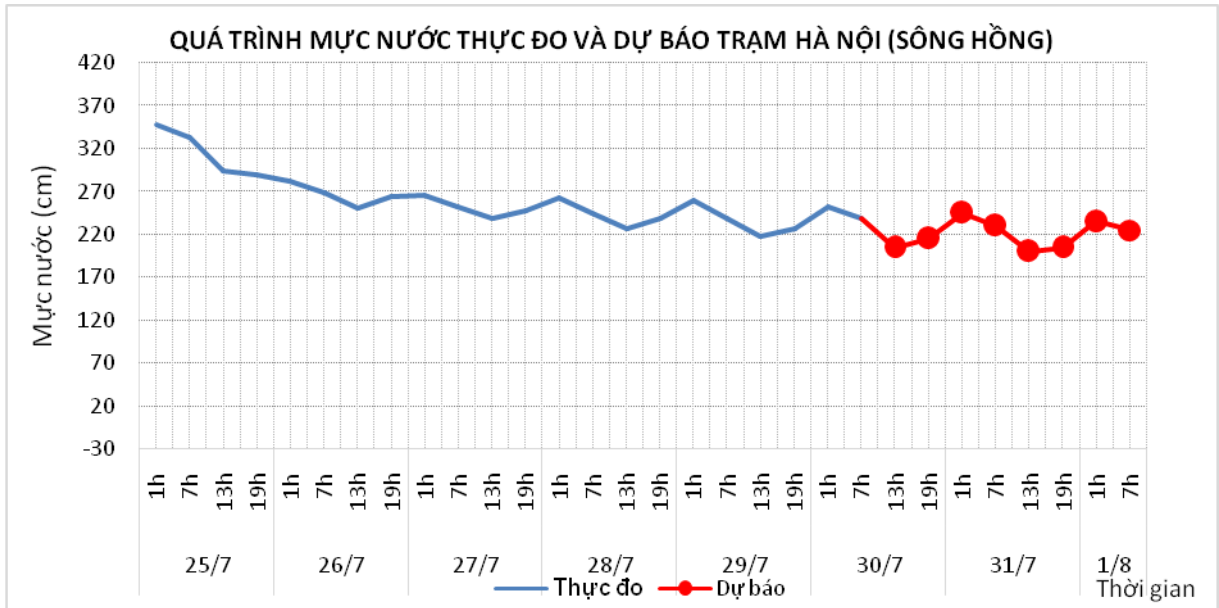
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 07h/30/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 2,38m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng

của thủy triều. Đến 07h/01/08, mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,25m.



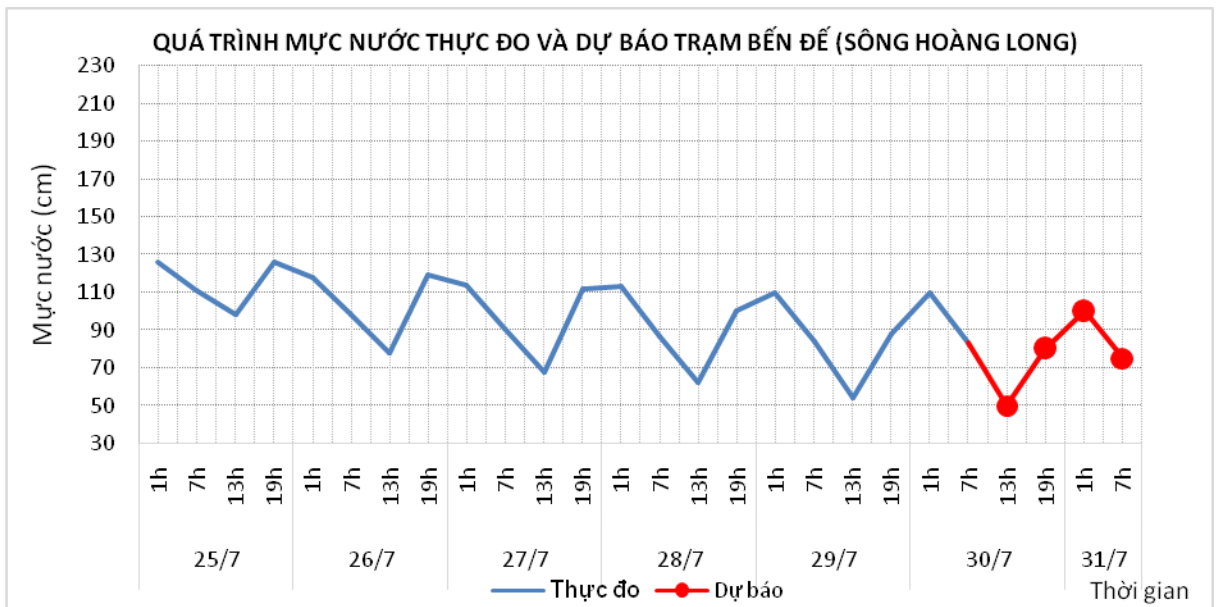
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



Cảnh báo:

Từ ngày hôm nay (30/7) đến ngày 01/8, thượng lưu các sông suối nhỏ khu vực Bắc Bộ sẽ xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ từ 2-4m, một số sông suối nhỏ có khả năng lên mức báo động (BD)1.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt cục bộ tại các tỉnh vùng núi phía Bắc, đặc biệt là các tỉnh: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Lào

Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn.

Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, lũ quét, sạt lở đất: Cấp 1.

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

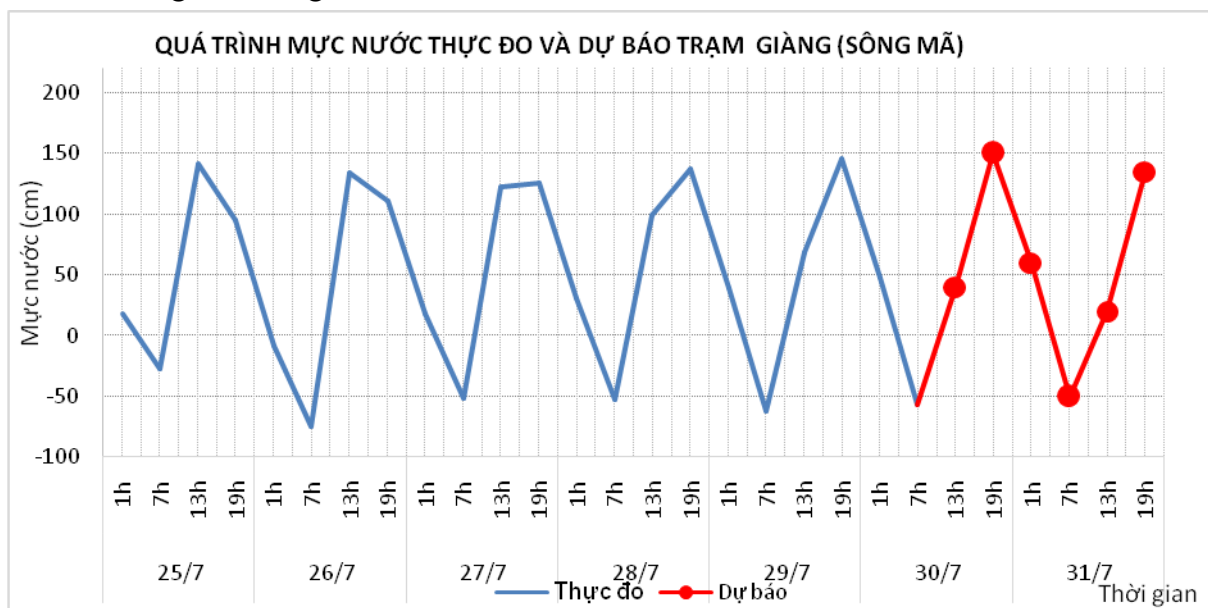
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung hạ lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động, trung hạ lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



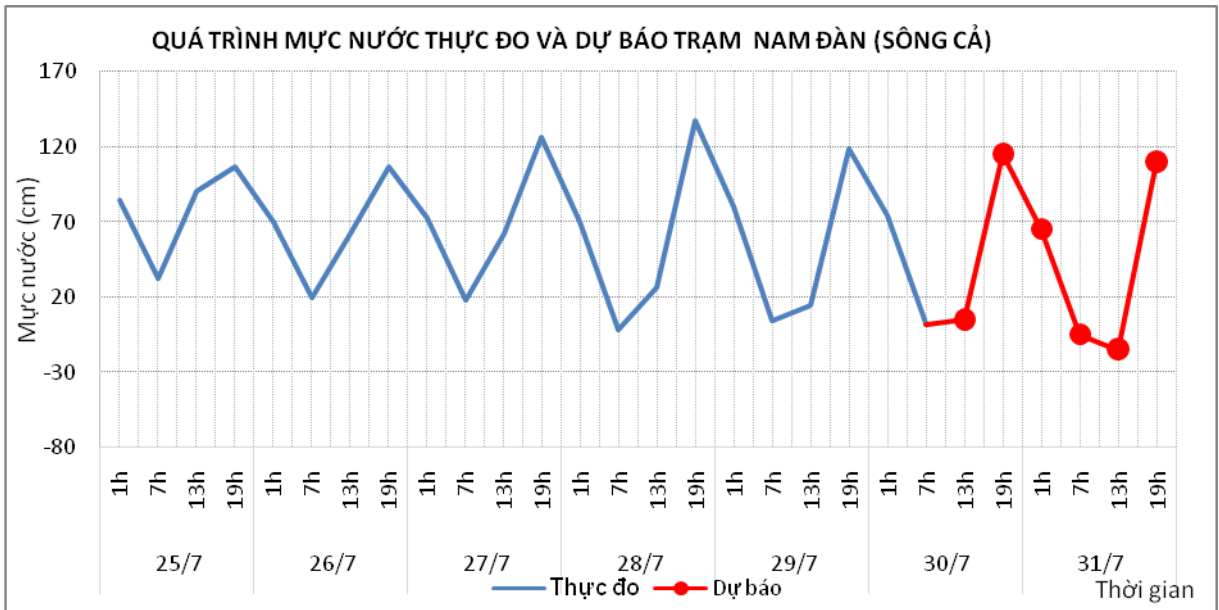
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, hạ lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, hạ lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.



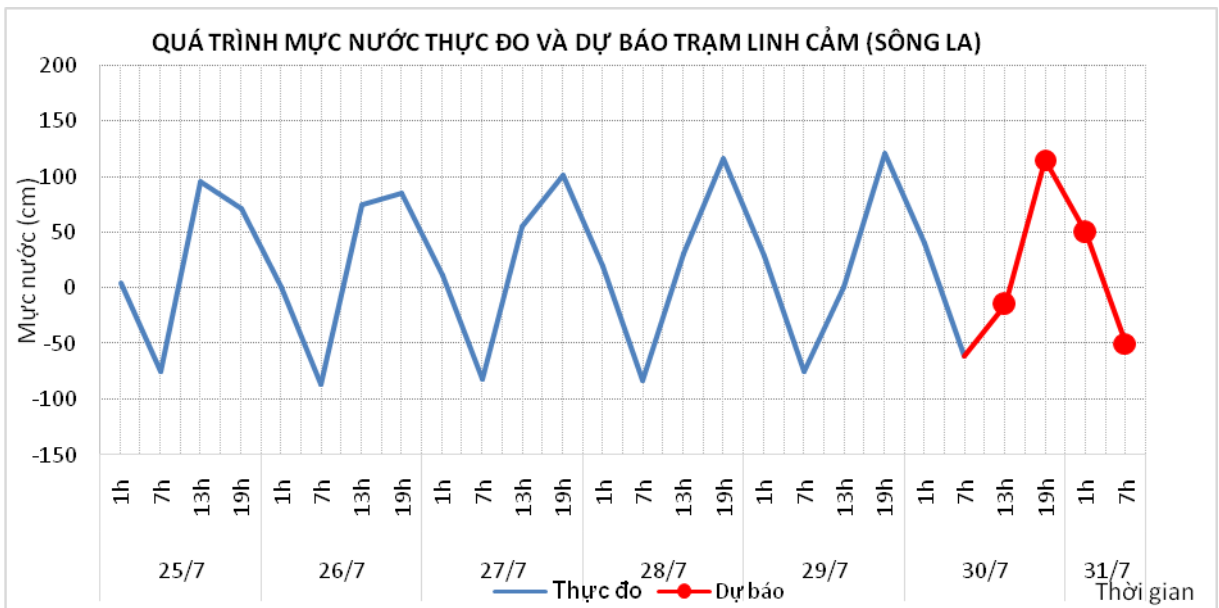
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

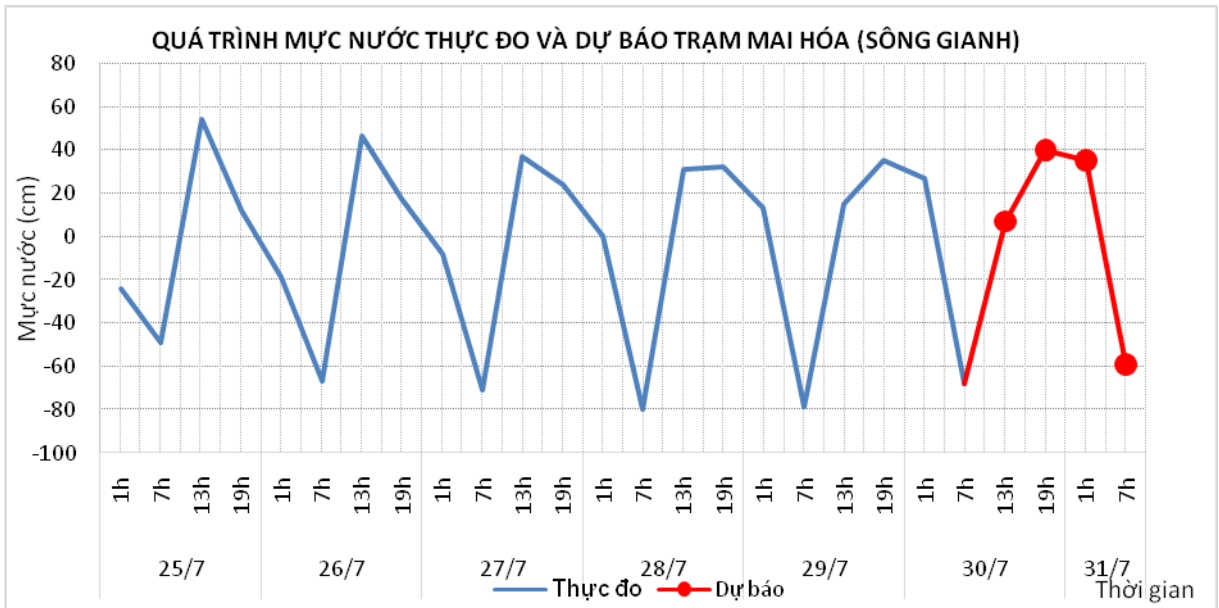
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



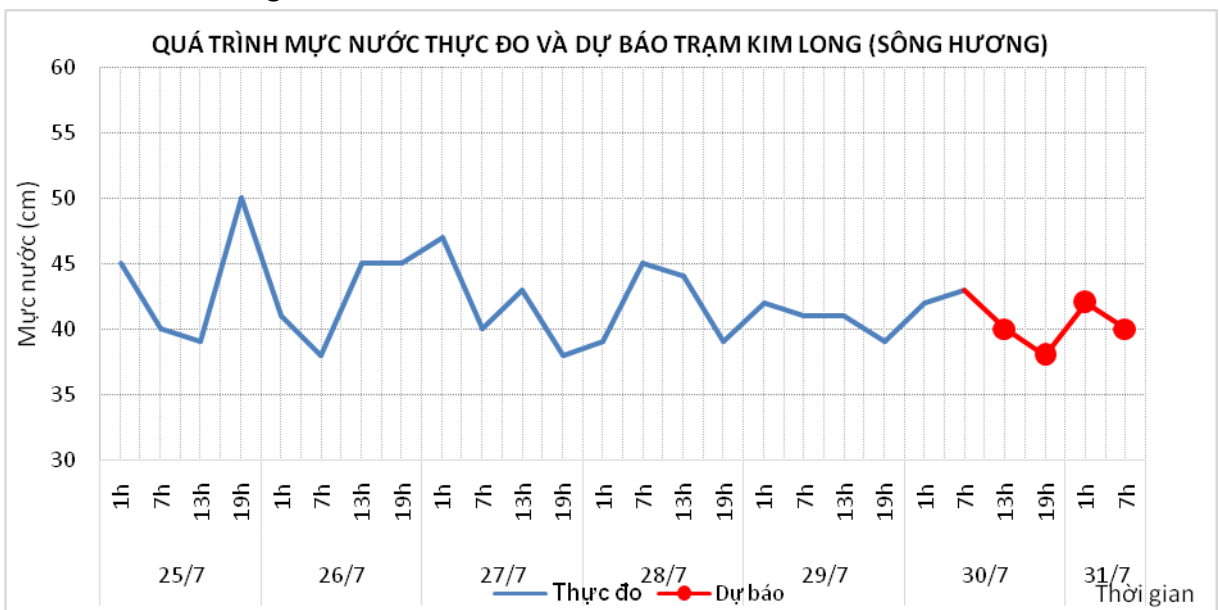
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



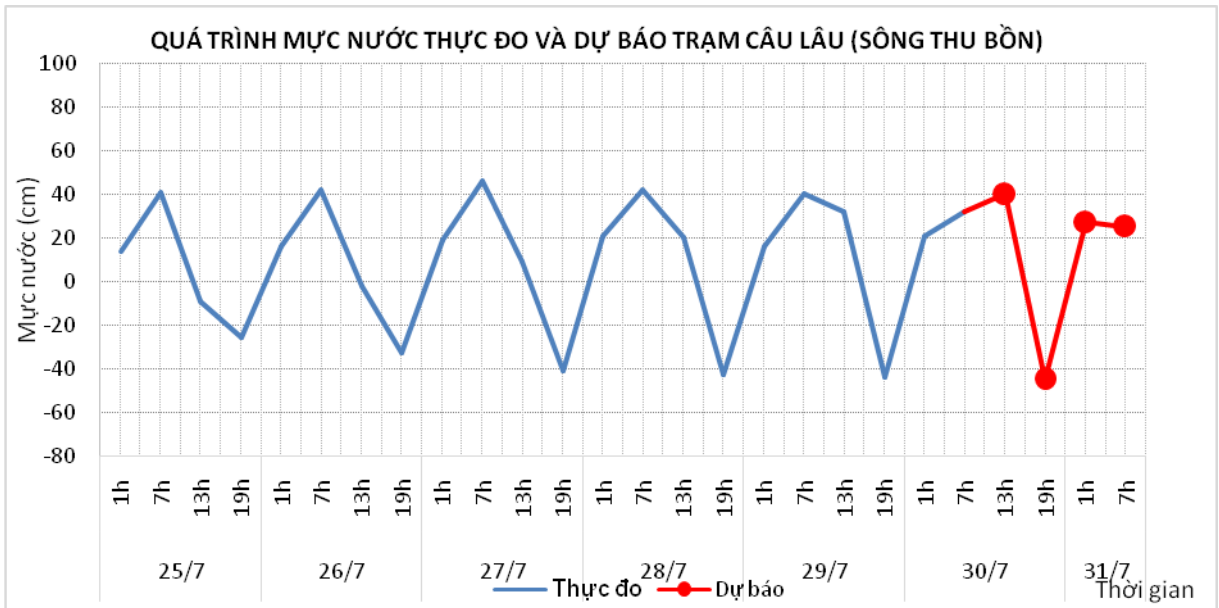
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia-Thu Bồn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



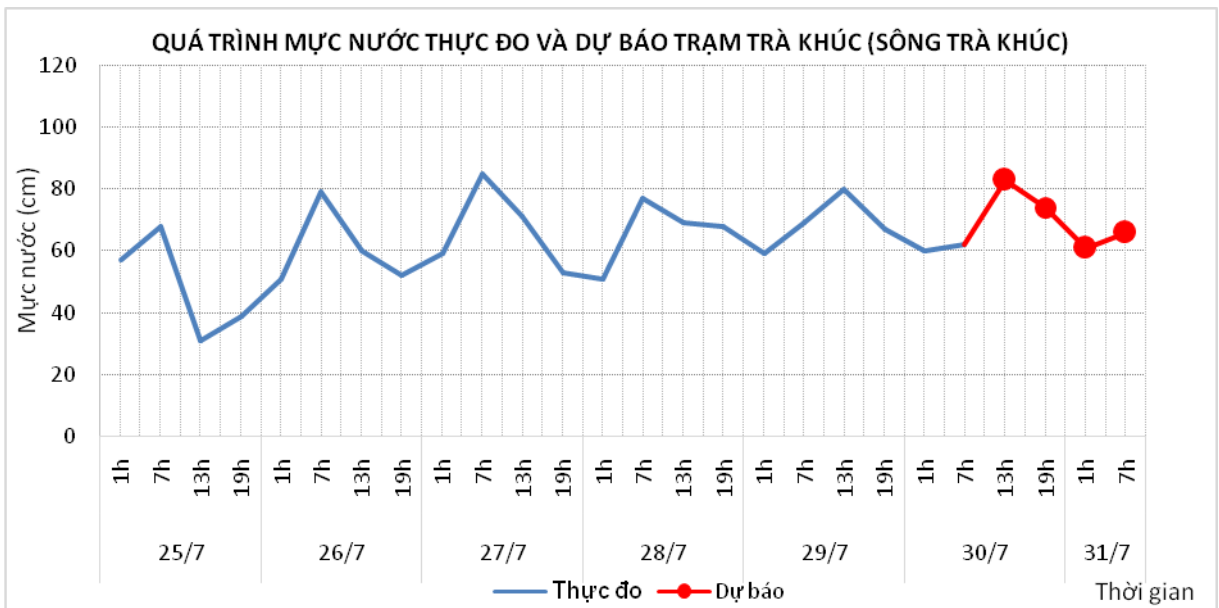
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

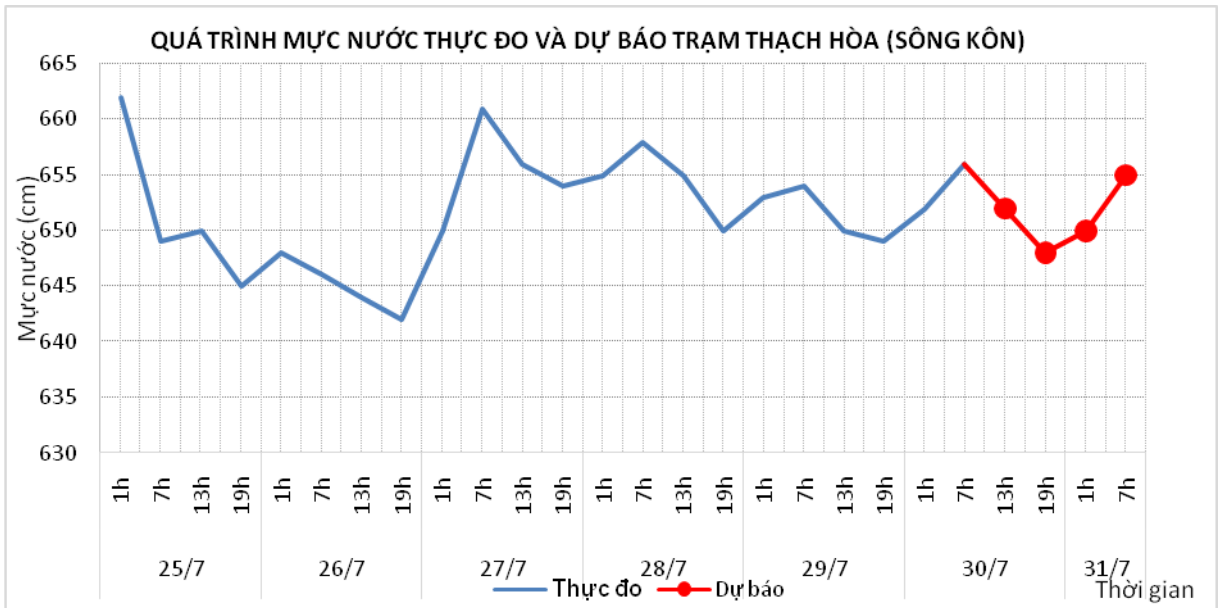
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



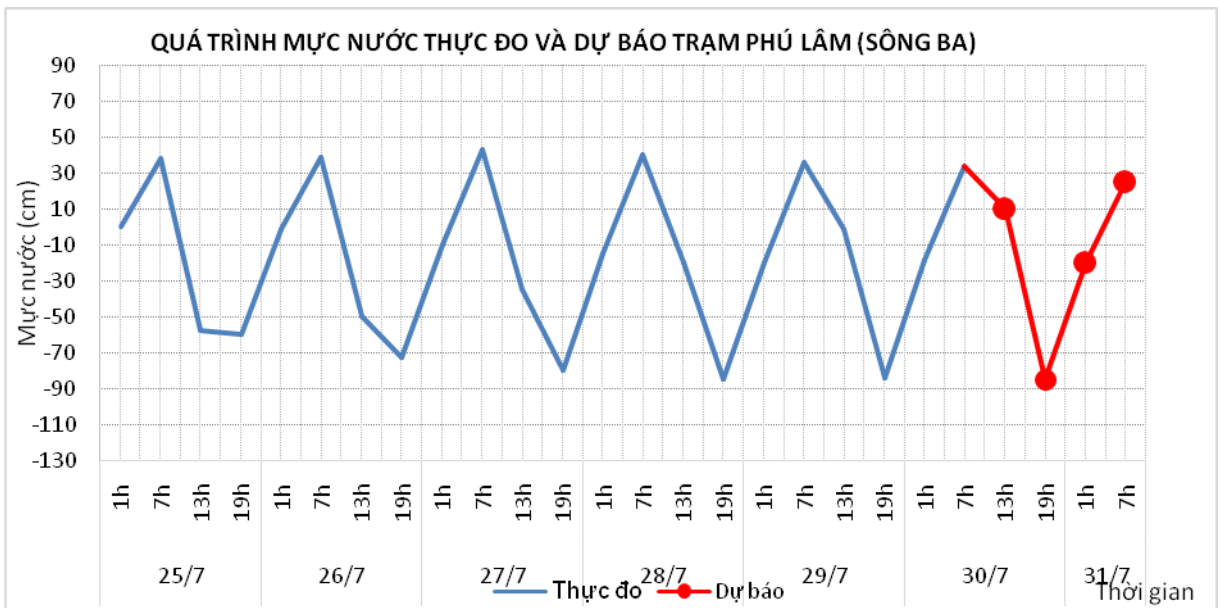
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

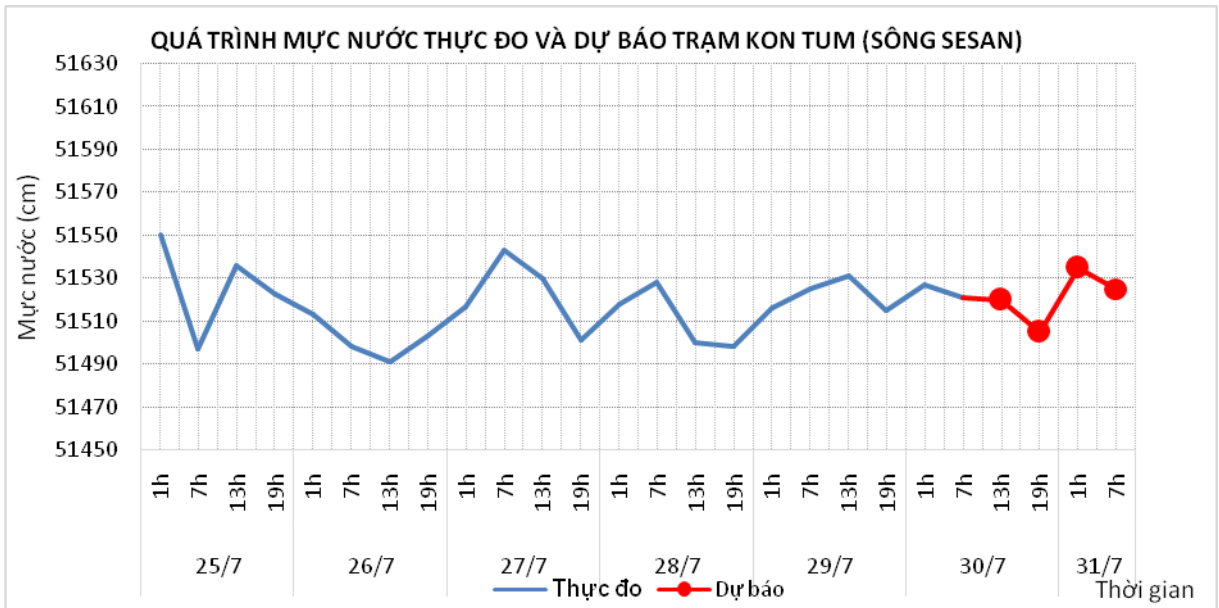
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Đăk Tô Kan tại Đăk Tô có dao động. Các sông khác mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



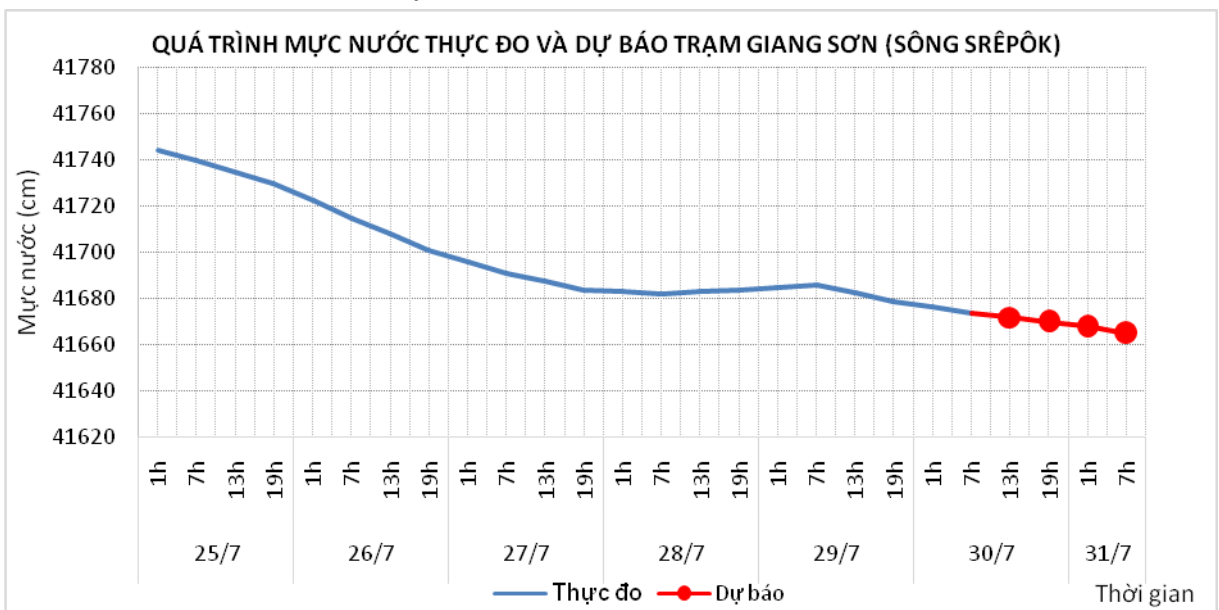
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

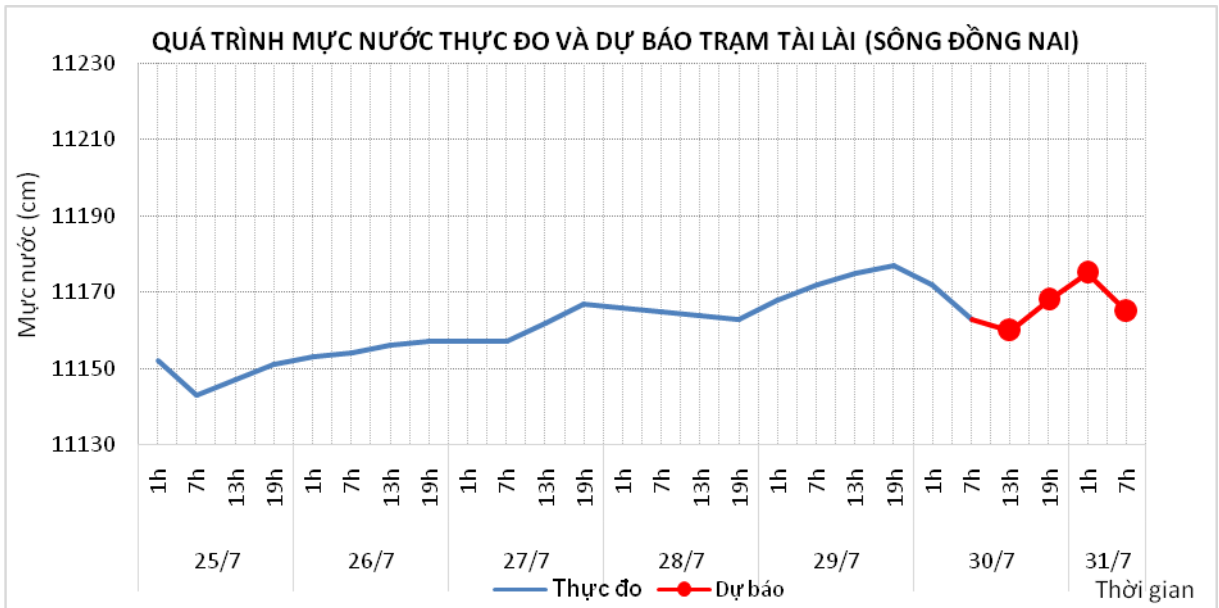
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



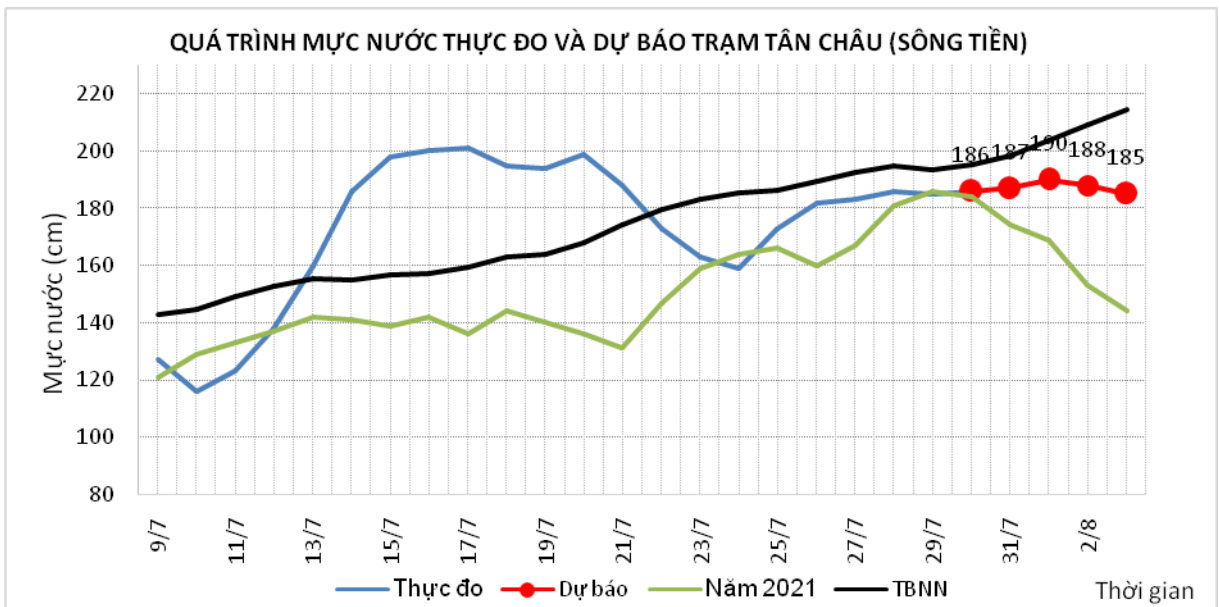
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

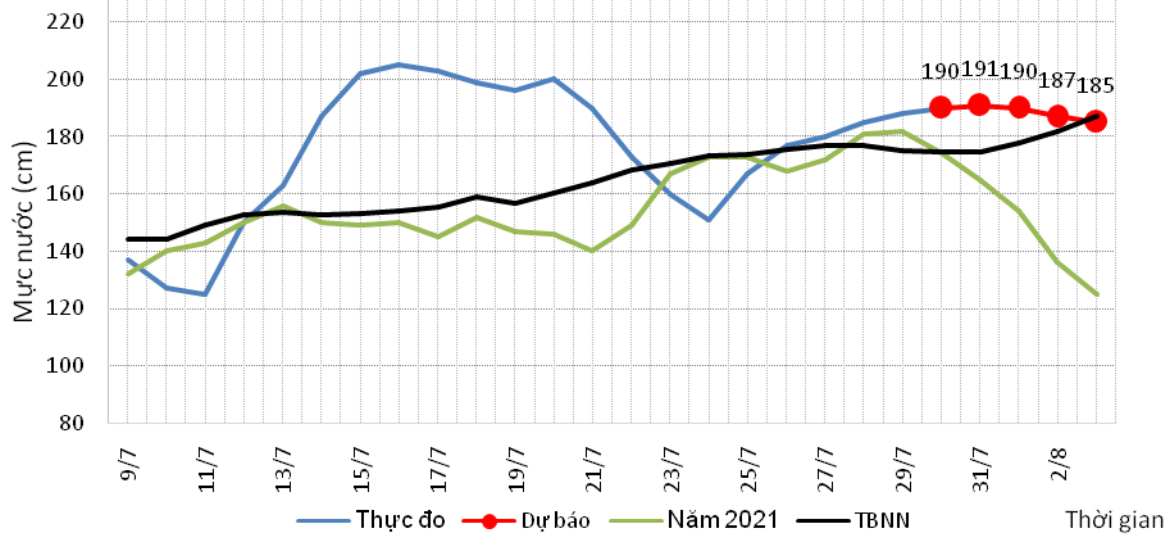
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 29/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,85m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,88m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 2 -3 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều sau đó xuống chậm. Đến ngày 03/8 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,85m; tại Châu Đốc ở mức 1,85m..



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-29/07	19h-29/07	1h-30/07	7h-30/07	13h-30/07	19h-30/07	1h-31/07	7h-31/07	13h-31/07	19h-31/07	1h-01/08	7h-01/08
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2422	2546	2421	2422	2200 ↓	2650 ↑	2550 ↓	2500 ↓				
Thao	Yên Bái	2569	2552	2567	2587	2580 ↓	2570 ↓	2590 ↑	2610 ↑				
Thao	Phú Thọ	1297	1296	1296	1290	1290 →	1285 ↓	1300 ↑	1310 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1523	1534	1553	1587	1585 ↓	1560 ↓	1550 ↓	1580 ↑				
Lô	Vụ Quang	688	680	678	700	705 ↑	710 ↑	705 ↓	705 →				
Cầu	Đáp Cầu	88	112	148	121	90 ↓	100 ↑	150 ↑	120 ↓				
Thương	Phù Lãng Thương	76	92	158	116	75 ↓	80 ↑	160 ↑	120 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	48	86	150	96	50 ↓	75 ↑	150 ↑	100 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	52	135	143	98	55 ↓	125 ↑	145 ↑	105 ↓	65 ↓	115 ↑		
Hồng	Hà Nội	218	226	252	238	205 ↓	215 ↑	245 ↑	230 ↓	200 ↓	205 ↑	235 ↑	225 ↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	54	88	110	83	50 ↓	80 ↑	100 ↑	75 ↓				
Mã	Giàng	69	146	48	-57	40 ↑	150 ↑	60 ↓	-50 ↓	20 ↑	135 ↑		
Cả	Nam Đàn	14	118	74	2	5 ↑	115 ↑	65 ↓	-5 ↓	-15 ↓	110 ↑		
La	Linh Cảm	1	121	40	-61	-15 ↑	115 ↑	50 ↓	-50 ↓				
Gianh	Mai Hóa	15	35	27	-68	7 ↑	40 ↑	35 ↓	-59 ↓				
Hương	Kim Long	41	39	42	43	40 ↓	38 ↓	42 ↑	40 ↓				
Thu Bồn	Câu Lâu	32	-44	21	32	40 ↑	-45 ↓	27 ↑	25 ↓				
Trà Khúc	Trà Khúc	80	67	60	62	83 ↑	74 ↓	61 ↓	66 ↑				
Kôn	Thanh Hòa	650	649	652	656	652 ↓	648 ↓	650 ↑	655 ↑				
Ba	Phú Lâm	-1	-84	-18	34	10 ↓	-85 ↓	-20 ↑	25 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51531	51515	51527	51521	51520 ↓	51505 ↓	51535 ↑	51525 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41683	41679	41676	41674	41672 ↓	41670 ↓	41668 ↓	41665 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11175	11177	11172	11163	11160 ↓	11168 ↑	11175 ↑	11165 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		29/07	30/07	31/07	01/08	02/08	03/08		
Sông Tiền	Tân Châu	185 ↓	186 ↑	187 ↑	190 ↑	188 ↓	185 ↓		
Sông Hậu	Châu Đốc	188 ↑	190 ↑	191 ↑	190 ↓	187 ↓	185 ↓		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Thị Mai Hương

Người chịu trách nhiệm**ban hành bản tin**

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng